

Số: 46/2017/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Xét Tờ trình số 229/TTr-UBND, ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản nhất trí nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2017, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

Điều 1. Tình hình kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm

1. Kết quả đạt được

Tuy gặp rất nhiều khó khăn, nhất là ảnh hưởng của sự cố môi trường biển, biến đổi khí hậu, nhưng được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời của Trung ương, cùng nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, 6 tháng đầu năm tỉnh ta đã đạt kết quả trên một số lĩnh vực, kinh tế, xã hội. Công tác bồi thường thiệt hại cho nhân dân bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển cơ bản đảm bảo theo kế hoạch Trung ương giao; xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm; công nghiệp tăng trưởng khá; kim ngạch xuất khẩu vượt chỉ tiêu; tiếp tục thu hút được các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Văn hóa - xã hội đạt kết quả khá toàn diện; an sinh xã hội được đảm bảo; công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực có bước chấn chỉnh, tăng cường. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tập trung chỉ đạo, cơ bản giữ vững ổn định tình hình.

2. Những hạn chế, tồn tại

Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn thấp; hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn gặp khó khăn; xử lý tồn đọng về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư còn chậm; thu ngân sách đạt thấp. Sản xuất lúa vụ Xuân mất mùa trên diện rộng; chăn nuôi lợn thua lỗ, một số mô hình kinh tế sản xuất

khó khăn. Tiến độ xây dựng nông thôn mới còn chậm, nguồn lực hạn chế. Cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu. Quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn yếu kém. Giải quyết các vụ việc tồn đọng còn chậm trễ, kéo dài. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn phức tạp. Ngoài nguyên nhân khách quan thì chủ yếu vẫn do sự thiếu quyết liệt, thiếu kiên trì, sâu sát, thiếu thông suốt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tinh thần trách nhiệm người đứng đầu chưa cao, một số mặt, lĩnh vực còn buông lỏng quản lý...

Điều 2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế

a) Phục hồi, phát triển sản xuất nông nghiệp, đảm bảo tốc độ tăng trưởng so với năm 2016. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp năm 2017, trọng tâm là khôi phục sản xuất, kiên trì chỉ đạo cơ cấu lại nông nghiệp, chuỗi liên kết sản xuất, bảo đảm sản xuất gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thị trường. Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện quy hoạch, kế hoạch, đề án các mô hình phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn ngành chăn nuôi; kiểm soát chặt chẽ môi trường, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu, vụ Đông vượt cả 3 chỉ tiêu về diện tích, năng suất và sản lượng. Phát triển và nhân rộng các vùng nuôi tôm tập trung gắn với bảo vệ môi trường sinh thái bờ biển; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh thủy sản. Tháo gỡ khó khăn, xử lý dứt điểm các vướng mắc, tồn đọng về giao đất, giao rừng; hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án khai thác tiềm năng, lợi thế rừng, đất lâm nghiệp. Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp;

b) Bảo đảm tăng trưởng cao khu vực công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp chế biến chế tạo và sản xuất phân phôi điện, nhất là các sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn và đang có tăng trưởng cao như điện, thép. Tiếp tục thu hút các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Vũng Áng;

c) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư 6 tháng cuối năm, cả vốn đầu tư của doanh nghiệp và vốn ngân sách. Tập trung công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng; sớm hoàn thiện công tác chuẩn bị khởi công dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, dự án Ngàn Trươi Cẩm Trang giai đoạn 2; đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy chế biến gỗ HDF - MDF, dự án Nhà máy sản xuất thức ăn gia súc của Công ty Dabaco, các dự án nhà ở xã hội. Đảm bảo tiến độ thi công và giải ngân 100% các công trình, dự án đầu tư từ vốn ngân sách;

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các ngành thương mại dịch vụ. Tập trung tuyên truyền quảng bá du lịch, chuyển đổi mô hình và nâng cao hiệu quả hoạt động các chợ, triển khai các hoạt động xúc tiến

thương mại, kích cầu tiêu dùng, bảo đảm nguồn cung ứng hàng hóa cuối năm. Tăng cường quản lý thị trường, an toàn vệ sinh thực phẩm;

d) Hoàn thành bồi thường thiệt hại sau sự cố môi trường biển. Triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện các chính sách khôi phục sản xuất, chuyển đổi nghề, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng theo Quyết định số 12/QĐ-TTg, ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ;

e) Tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2018 đảm bảo khoa học, thực tiễn, gắn với thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2015-2020.

2. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, kiên trì và quyết tâm trong xây dựng nông thôn mới.

a) Rà soát, sửa đổi một số nội dung trong bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xây dựng khung kế hoạch, lộ trình thực hiện các tiêu chí của các xã thực hiện Chương trình nông thôn mới đến năm 2020;

b) Thực hiện cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư các dự án, công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và nông thôn mới đến năm 2020. Xây dựng và ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương, cân đối nguồn lực bảo đảm đủ đối ứng cho Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực;

c) Xây dựng, thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm. Chỉ đạo kiểm tra, phúc tra các xã đạt chuẩn giai đoạn 2013 - 2015. Phát triển nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, khu dân cư mẫu, vườn mẫu vì mục đích thiết thực nâng cao đời sống nhân dân;

d) Triển khai Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và huy động các nguồn lực đầu tư

a) Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh; đẩy nhanh tiến độ Trung tâm Hành chính công thí điểm cấp huyện; sắp xếp kiện toàn các Ban quản lý dự án, đơn vị sự nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về xây dựng văn hóa công sở;

b) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, ngày 06/02/2017 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh; nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh; tổ chức đổi thoại doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 35/NQ-

CP, ngày 16/5/2016 của Chính phủ; chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Hoàn thiện quy định về quy trình thủ tục đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, xúc tiến và triển khai dự án đầu tư. Tiếp tục rà soát, nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã đăng ký đầu tư có sử dụng đất;

c) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Tập trung thu hồi vốn ứng trước kế hoạch; trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi; bố trí vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; ưu tiên bố trí vốn đối ứng các công trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư. Đẩy mạnh đầu tư theo hình thức đối tác công - tư theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP, ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ; thu hút các nguồn vốn tư nhân vào đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

4. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách

a) Chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp, phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu ngân sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Rà soát lại các nguồn thu đạt thấp để có biện pháp khắc phục, chỉ đạo và đôn đốc thu nộp kịp thời; tăng cường công tác giám sát kê khai thuế; có giải pháp xử lý dứt điểm nợ đọng thuế, hạn chế thấp nhất nợ mới phát sinh;

b) Tăng cường quản lý chi ngân sách; hạn chế tối đa ứng trước ngân sách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm chi thường xuyên đối với nhiệm vụ đã có trong dự toán nhưng đến 30/6/2017 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện; bảo đảm nguồn dự phòng để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội trong 6 tháng cuối năm. Triển khai xây dựng Kế hoạch tài chính ngân sách giai đoạn 2018 – 2020 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (2016-2020) nguồn ngân sách tỉnh; đẩy nhanh lộ trình giao tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp.

5. Tiếp tục phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội

a) Tổ chức tốt năm học 2017-2018; xây dựng và triển khai Đề án phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017-2025;

b) Thực hiện có hiệu quả các đề án, chính sách phát triển văn hóa, thể thao, du lịch đã ban hành; triển khai xây dựng Đề án bảo tồn di sản văn hóa đã được UNESCO vinh danh, Đề án xây dựng văn hóa, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới;

c) Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe; nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; quan tâm thực hiện các chỉ tiêu về công tác dân số;

d) Quan tâm công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, nhất là lao động bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển, người dân bị thu hồi đất. Tổ chức phong trào đền ơn đáp nghĩa; xử lý hồ sơ tồn đọng, bảo đảm quyền lợi cho người có công; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội;

đ) Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, định hướng kịp thời hoạt động thông tin; thực hiện tốt các đề án, chính sách về phát triển công nghệ thông tin.

6. Chú trọng ứng dụng các tiến bộ về khoa học, công nghệ; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu

a) Triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển khoa học công nghệ về giống cây trồng, vật nuôi; về cải tạo đất, xử lý chất thải, khắc phục và bảo vệ môi trường; về bảo quản và chế biến nông sản; về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, phòng chống có hiệu quả bệnh dịch cho người và gia súc;

b) Tập trung chỉ đạo giải quyết thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án đầu tư. Tăng cường quản lý và tháo gỡ khó khăn trong khai thác khoáng sản. Thực hiện nghiêm túc kết luận giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ công tác bảo đảm môi trường tại dự án Formosa; phối hợp đánh giá toàn diện, khách quan, khoa học về Dự án khai thác và tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê đảm bảo phát triển bền vững;

c) Chủ động các phương án ứng phó thiên tai, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở; diễn tập tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trước mùa mưa bão; kiểm tra an toàn đê, kè, hồ đập; kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành xả lũ; nâng cao công tác dự báo, cảnh báo. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống thiên tai cho người dân; bảo đảm nguồn dự phòng ứng phó sự cố thiên tai.

7. Tập trung giải quyết tồn đọng, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài

a) Tiếp tục rà soát lại các vụ việc tồn đọng ở cả 3 cấp; trọng tâm là giải quyết các vụ việc đã có kết luận; xây dựng khung lộ trình, phân công trách nhiệm, xác định thời hạn cụ thể để xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án.

b) Các địa phương chủ động rà soát, đánh giá toàn diện việc xử lý các vụ việc tồn đọng, đơn thư khiếu nại thuộc thẩm quyền; phân loại, có phương án xử lý cụ thể, dứt điểm đối với từng vụ việc thuộc trách nhiệm giải quyết của từng cấp; không né tránh, dùn đẩy trách nhiệm. Kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo đối với các vụ việc, vấn đề phức tạp, nhiều vướng mắc, vượt thẩm quyền.

8. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

a) Xây dựng hoàn thiện, triển khai các phương án bảo đảm an ninh trật tự, an ninh nông thôn, an toàn giao thông và các mục tiêu, khu vực trọng yếu; kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở; không để xảy ra điểm nóng; giữ vững ổn định tình hình. Tấn công trấn áp mạnh mẽ đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; điều tra xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án hình sự, nhất là các vụ án tồn đọng. Thực hiện nghiêm túc quy chế tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và quy định về đối thoại với Nhân dân của chính quyền cơ sở;

b) Tiếp tục mở rộng hội nhập, hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực; tăng cường quảng bá hình ảnh, xúc tiến thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh.

9. Đẩy mạnh phong trào thi đua, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền

a) Phát động phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng năm 2017 để tạo đà thuận lợi cho năm 2018 và những năm tiếp theo;

b) Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp trong tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh của toàn xã hội.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia vận động đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XVII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



Lê Đình Sơn